

Ngày soạn: 18/2/2023

Ngày dạy: 23/2/2023

BÀI 7: THẾ GIỚI CỔ TÍCH

TIẾT 91- VĂN BẢN 2: CÂY KHÉ (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực:

- Nhận biết được những đặc điểm cơ bản làm nên đặc trưng thể loại của truyện cổ tích: Các kiểu nhân vật; các yếu tố kì ảo như con vật kì ảo, không gian kì ảo; công thức mở đầu; lời kể chuyện...
- Nhận xét, đánh giá về bài học đạo đức và ước mơ cuộc sống mà tác giả dân gian gửi gắm.
- Vận dụng được kiến thức và kĩ năng đã học về truyện để thực hiện một số nhiệm vụ thực tiễn.
- Hiểu được nghĩa của từ trong văn bản , đặc biệt sắc thái ý nghĩa của từ ngữ (động từ, cụm từ) trong việc thể hiện các thông điệp của văn bản hay biểu đạt dụng ý của người dùng.

2. Về phẩm chất

- Tình yêu thương con người, lòng nhân hậu, không tham lam.
- Yêu mến và ngợi ca cái tốt, lên án cái xấu.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV;
- Tranh ảnh, tư liệu liên quan đến truyện cổ tích *Cây khế*;
- Máy chiếu, máy tính;
- Phiếu học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a. Mục tiêu: Kết nối - tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về truyện cổ tích *Cây khế*.

b. Nội dung hoạt động: HS trình bày tranh vẽ và kể chuyện theo tranh.

c. Sản phẩm:

- HS kể được truyện thông qua tranh vẽ
- Các câu trả lời đúng của HS.

d. Tổ chức thực hiện hoạt động:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

*Gv dẫn dắt: Ở tiết học trước cô trò chúng ta đã đi vào tìm hiểu chung về văn bản *Cây Khế*. Và chúng ta cũng đã biết nội dung của câu chuyện gồm 6 sự việc chính nên cô đã*

giao nhiệm vụ cho các em là hãy dựa trên các sự việc chính vẽ tranh minh họa lại sự việc đó. Sau đây cô xin mời các em mang sản phẩm của mình lên bảng trưng bày.

- HS lên trưng bày tranh vẽ

- GV nhận xét, khen ngợi HS

? Em hãy cho biết các bạn đã sắp xếp các bức tranh đúng thứ tự các sự việc chưa? Nếu chưa thì em hãy lên sắp xếp lại.

Sau đây cô xin mời một bạn lên bảng dựa vào các bức tranh kể lại câu chuyện Cây khế cho cô và các bạn nghe nhé.

- Hs lên bảng kể chuyện

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS sắp xếp lại tranh vẽ và kể lại câu chuyện

1 - Cha mẹ chết, người anh chia gia tài, người em chỉ được cây khế.

2 - Cây khế có quả, chim đến ăn, người em phàn nàn và chim hẹn trả ơn bằng vàng.

3 - Chim chở người em bay ra đảo lấy vàng, nhờ thế người em trở nên giàu có.

4 - Người anh biết chuyện, đổi gia tài của mình lấy cây khế, người em bằng lòng.

5 - Chim lại đến ăn, mọi chuyện diễn ra như cũ, nhưng người anh may túi quá to và lấy quá nhiều vàng.

6 - Người anh bị rơi xuống biển và chết.

- GV gọi Hs nhận xét, GV kết luận - cho điểm

- **GV hỏi: Câu chuyện có mấy nhân vật chính? Đó là những nhân vật nào?**

- HS: 2 nhân vật chính: Người anh và người em

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: HS trả lời câu hỏi của GV

Bước 4: Kết luận, nhận định

- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới.

*Đúng vậy các em ạ, câu chuyện **Cây khế** kể về hai anh em trong một gia đình; những suy nghĩ, hành động của họ đã tạo nên hai số phận khác nhau và đã giúp ta nhận ra những bài học quý giá trong cuộc sống. Vậy, câu chuyện xảy ra như thế nào và chúng ta rút ra được bài học gì qua câu chuyện này thì cô và các em sẽ cùng đi vào tìm hiểu tiết học hôm nay nhé.*

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Gv: Bên cạnh việc chúng ta tìm hiểu được cốt truyện mà các bạn vừa nhắc lại ở hoạt động mở đầu thì ở tiết 1 chúng ta đã tìm hiểu một vài nét cơ bản của truyện cổ tích Cây khế về thể loại, bố cục, ý nghĩa của cách mở đầu truyện và những từ ngữ khó. Đó chính là những nội dung cơ bản làm nền tảng để chúng ta tiếp tục đi sâu tìm hiểu chi tiết văn bản trong tiết học hôm nay.

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
Nội dung tiết 1	I. Đọc, tìm hiểu chung văn bản 1. Đọc và tìm hiểu chú thích

	2. Tìm hiểu chung a. Thể loại: b. Cốt truyện c. Bố cục: d. Ý nghĩa của cách mở đầu truyện: e. Các yếu tố kì ảo
--	--

II. Khám phá văn bản

a. Mục tiêu:

- Tìm được chi tiết miêu tả suy nghĩ, hành động của người anh và người em.
- So sánh và nhận xét về đặc điểm của hai anh em.
- Nhận xét được ý nghĩa của cách kết thúc truyện.
- Rút ra bài học cho bản thân từ truyện.

b. Nội dung hoạt động: HS làm việc nhóm, kĩ thuật mảnh ghép để tìm hiểu về nhân vật và bài học rút ra từ câu chuyện.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS qua phiếu học tập số 3

d. Tổ chức thực hiện hoạt động.

HD của GV và HS			Dự kiến sản phẩm												
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - <i>Nêu hoàn cảnh của 2 anh em</i> - <i>Chỉ ra sự đối lập trong suy nghĩ và hành động của 2 nhân vật</i> - <i>Thực hiện pp giao dự án và hoạt động nhóm ở nhà theo phiếu học tập</i> - <i>Trên lớp thực hiện kĩ thuật đi tìm chuyên gia</i> - GV chia lớp thành 2 nhóm để chuẩn bị nội dung sự đối lập giữa nhân vật người anh và người em - Các nhóm nhận xét chéo,bổ sung Phiếu học tập số 2 <table><tr><th> Nhân vật Đối lập </th><th>Người em</th><th>Người anh</th></tr><tr><td>Hành động</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Kết cục</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Nhận xét</td><td></td><td></td></tr></table>			Nhân vật Đối lập	Người em	Người anh	Hành động			Kết cục			Nhận xét			1. Nhân vật người anh và người em * Hoàn cảnh - <i>Cha mẹ mất sớm, 2 anh em chăm chỉ làm lụng</i> - <i>Từ khi có vợ, người anh trở nên lười biếng, việc nặng nhọc trút hết cho vợ chồng người em.</i> -><i>Sợ em tranh công người anh bàn với vợ cho người em ra ở riêng.</i> * Sự đối lập - <i>Người anh:</i> ích kỷ, keo kiệt, tham lam, vô ơn, sống không có tình nghĩa - <i>Người em:</i> Tốt bụng, thật thà, lương thiện, biết ơn, giàu tình nghĩa. => Hai nhân vật đối lập nhau, đó cũng chính là sự đối lập giữa tốt-
Nhân vật Đối lập	Người em	Người anh													
Hành động															
Kết cục															
Nhận xét															
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ															

- Nhóm 1 và 2 trình bày về sự đối lập giữa nhân vật người anh và người em - Các nhóm nhận xét chéo, GV nhận xét chốt kiến thức * GV tổ chức hoạt động hỏi đáp để tìm chuyên gia - GV gọi 1 HS đóng vai người tìm chuyên gia, sau đó ra đặt các câu hỏi cần giải đáp, bạn nào trả lời được nhiều câu hỏi nhất sẽ là chuyên gia. - HS thực hiện Bước 3: Báo cáo, thảo luận - Yêu cầu đại diện của một nhóm lên trình bày, các nhóm hỏi đáp lẫn nhau. - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần). Bước 4: Kết luận, nhận định (GV) - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS. <i>Gv: Nhân vật người em là nhân vật lí tưởng, đại diện cho phẩm chất nhân hậu, chăm chỉ, tốt bụng...của những người lao động nghèo khổ, được thay đổi số phận, ở hiền gặp lành. Nhân vật người anh là nhân vật phản diện, đại diện cho cái ác, cái xấu nên phải nhận kết cục không tốt đẹp.</i> Tìm hiểu cách kết thúc câu chuyện - GV: Em thấy câu chuyện kết thúc có hậu không? - HS trả lời - GV chốt: Đúng vậy các em ạ. Đây là một kết thúc hoàn toàn có hậu, và cũng là một kết thúc thường có, đặc trưng trong truyện cổ tích. Điều đó càng chứng minh cho câu nói “ở hiền, gặp lành. (như Anh Khoai trong cây tre trăm đốt, Thạch Sanh trong truyện Thạch Sanh hay Sọ Dừa trong truyện Sọ Dừa). Còn “Ác giả, ác báo” (như Lý Thông trong truyện Thạch Sanh, 2 cô chị trong Sọ Dừa...) Tất cả những kết thúc có hậu đó không chỉ đem đến sự hài lòng cho người đọc mà qua đó tác giả dân gian	xấu; thiện- ác. *Kết cục Người anh tham lam bị chết chìm dưới biển sâu, người em được sống cuộc sống sung túc, bình yên.
--	--

còn muốn gửi gắm đến chúng ta rất nhiều những bài học quý giá. Bài học rút ra - GV: Theo các em, truyện Cây Khế cho ta những bài học nào? Các em hãy thảo luận nhóm để rút ra những bài học quý giá từ câu chuyện? - HS hoạt động nhóm tự rút ra bài học. - GV gọi 1, 2 nhóm lên trình bày kết quả, các nhóm khác quan sát, nhận xét bổ sung. - GV nhận xét, chốt. - GV chốt lại đặc điểm chính của nhân vật và ý nghĩa của nhân vật và kết cục câu chuyện, bài học cần rút ra.	3. Bài học rút ra - Không tham lam, biết vừa đủ. - Sống nhân hậu, tình nghĩa, biết giữ lời hứa, biết đền đáp ơn nghĩa. - Anh em trong gia đình phải biết thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ nhau. - Cần phải luôn chăm chỉ, cần mẫn lao động thì mới có được thành quả tốt đẹp.
--	--

Ông cha ta từng dạy rằng: Anh em như thể tay chân; rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần. Người em trong câu chuyện đã làm đúng tinh thần của câu ca dao nhưng rất tiếc người anh lại không làm được như thế. Kết cục về cuộc sống của hai anh em đã chứng minh cho việc ở hiền thì sẽ gặp lành, ở ác thì sẽ gặp quả báo. Bài học nhân quả về cái thiện - cái ác luôn đúng ở mọi thời đại, mọi đối tượng vì vậy nó luôn có ý nghĩa và giá trị đối với tất cả chúng ta. Để văn bản khép lại một cách trọn vẹn, cô mời các em đi vào phần tổng kết.

III. Tổng kết

a. Mục tiêu: Giúp HS

- Khái quát nghệ thuật, nội dung, ý nghĩa của VB Cây khế, cách học truyện cổ tích.

b. Nội dung:

- HS làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung.

c. Sản phẩm: Câu trả lời học tập của HS đã hoàn thành.

d. Tổ chức thực hiện

HD của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
Bước 1: GV giao nhiệm vụ: thảo luận trong bàn trong 02 phút: Nêu nét những đặc sắc về nghệ thuật của câu chuyện? Qua câu chuyện Cây khế tác giả dân gian muốn gửi gắm đến chúng ta	III. Tổng kết 1. Nghệ thuật: - Sắp xếp các tình tiết tự nhiên, khéo léo. - Sử dụng chi tiết kì ảo. - Kết thúc có hậu. - Xây dựng hình tượng hai nhân vật đối lập, tương phản. 2. Nội dung, ý nghĩa : - Nội dung: Tác giả dân gian ca ngợi những con người hiền lành, chăm chỉ, thật thà; đồng thời lên

thông điệp gì?	án, đấu tranh chống lại lòng tham lam, ích kỉ của con người.
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: + Tổ chức cho HS thảo luận. + GV quan sát, khích lệ HS.	- Ý nghĩa: Từ những kết cục khác nhau đối với người anh và người em, tác giả dân gian muốn gửi gắm bài học về đền ơn đáp nghĩa, niềm tin ở hiền sẽ gặp lành và may mắn đối với tất cả mọi người.
Bước 3: Báo cáo, thảo luận: + Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận. + HS nhận xét lẫn nhau.	
Bước 4: Đánh giá, kết luận: GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức.	

3. Hoạt động 3: IV. Luyện tập

a. Mục tiêu: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập giáo viên giao.

b. Nội dung: Tổ chức hướng dẫn HS khắc sâu nội dung bài học thông qua việc sưu tầm danh ngôn, tục ngữ, ca dao

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện: Giáo viên cho HS chơi trò chơi “*Tiếp sức đồng đội*”

Nhiệm vụ:

+ Các đội chơi hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn có liên quan đến nội dung của bài học

+ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây

+ Ăn cây nào, rào cây đấy

+ Thương người như thể thương thân

+ Anh em như thể tay chân....

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu: HS hiểu được kiến thức trong bài học để vận dụng vào thực tế, kết nối nhân vật với cảm xúc của HS.

b. Nội dung: Em hãy tưởng tượng một kết thúc khác cho câu chuyện **Cây Khế**

d. Tổ chức thực hiện: HS tự suy nghĩ, tưởng tượng ra một kết thúc khác

- GV yêu cầu HS trình bày, nhận xét

Gv chốt: Như vậy là tiết học của chúng ta đã khép lại nhưng văn bản vẫn mở ra cho chúng ta những chân trời tốt đẹp với nhiều bài học quý giá về tình anh em, sự vị tha độ lượng cũng như lối sống không tham lam ích kỷ và nếu ta thực hiện được những điều trên thì cô tin chắc rằng hạnh phúc may mắn bình an sẽ đến với tất cả chúng ta. Cuộc sống của chúng ta sẽ ngày một thêm tốt đẹp.

• Hướng dẫn về nhà:

- Xem lại nội dung bài học

- Hoàn thành bài tập vào vở bài tập
- Hoàn thành phiếu học tập chuẩn bị cho tiết 92 “*Thực hành Tiếng Việt*”

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

Phiếu học tập số 1(Nhóm 1+2)

Từ ngữ	Ý nghĩa
(xanh) mơn mớn	
lúc liu:	
ròng rã	
vội hăn	



THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

Phiếu học tập số 2(nhóm 3+4)

Sự kiện	Vợ chồng người em		Vợ chồng người anh	
	Động từ Cụm động từ	Đặc điểm	Động từ Cụm động từ	Đặc điểm
Chuẩn bị theo chim ra đảo				
Lên lưng chim ra đảo				
Lấy vàng bạc trên đảo				

